

**BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ-
BAN CHỈ HUY CÔNG AN –
CÁC ĐƠN VỊ TỰ VỆ TRÊN ĐỊA
BÀN XÃ TÂN THÔNG HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tân Thông Hội, ngày 07 tháng 6 năm 2024

Số: 02/QC-PH

QUY CHẾ

**phối hợp giữa lực lượng Công an, Quân sự và các
đơn vị tự vệ trên địa bàn xã Tân Thông Hội trong thực hiện nhiệm vụ
bảo vệ an ninh Quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh
phòng chống tội phạm và nhiệm vụ Quốc phòng theo Nghị định
số 02/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số:/QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Thông Hội)*

Căn cứ Nghị định số 02/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về hoạt động phối hợp của Dân quân tự vệ;

Căn cứ chức năng, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Chỉ huy Quân sự xã, Ban Chỉ huy Công an xã và các đơn vị tự vệ trên địa bàn xã Tân Thông Hội (gọi tắt là cơ quan phối hợp).

Cơ quan phối hợp ban hành Quy chế hoạt động phối hợp trong thực hiện Nghị định 02/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về hoạt động phối hợp của Dân quân tự vệ như sau:

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này áp dụng phối hợp giữa Ban Chỉ huy Quân sự xã, Ban Chỉ huy Công an xã và các đơn vị tự vệ trên địa bàn xã Tân Thông Hội trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh Quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ Quốc phòng theo quy định của Luật An ninh quốc gia, Luật Quốc phòng, Luật Công an nhân dân, Luật Dân quân tự vệ và các văn bản có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan phối hợp trong hoạt động phối hợp của Dân quân tự vệ trên địa bàn xã Tân Thông Hội.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Mọi hoạt động phối hợp giữa Ban Chỉ huy Quân sự xã, Ban Chỉ huy Công an xã và các đơn vị tự vệ trên địa bàn xã Tân Thông Hội thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm

và nhiệm vụ quốc phòng trên địa bàn xã phải đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Huyện ủy, UBND huyện, sự điều hành của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã, đồng thời chịu sự chỉ đạo của cấp trên trực tiếp từng lực lượng để phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân và của cả hệ thống chính trị, trong đó Công an xã là lực lượng nòng cốt, chủ trì trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng, quản lý và bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm; Quân sự xã là lực lượng nòng cốt, chủ trì trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng.

2. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật; phát huy vai trò của cơ quan nòng cốt, chủ trì trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng.

3. Bảo đảm chỉ huy, chỉ đạo, điều hành tập trung, thống nhất theo chức năng, nhiệm vụ của mỗi lực lượng; sự đoàn kết thống nhất, hiệp đồng chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong thực hiện nhiệm vụ được giao, nhưng không làm ảnh hưởng đến nhiệm vụ riêng và công việc nội bộ của nhau; giữ bí mật về lực lượng, phương tiện và phương án chiến đấu, biện pháp tác chiến của từng cấp theo quy định chế độ bảo mật của từng ngành.

4. Việc phối hợp xử lý, giải quyết các vụ việc về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và quốc phòng phải kiên quyết, thận trọng, tích cực, chủ động, tuân thủ quy định của pháp luật, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; vụ, việc thuộc trách nhiệm của lực lượng nào, lực lượng đó chủ trì thống nhất với lực lượng phối hợp để tham mưu, đề xuất sử dụng lực lượng, phương tiện thực hiện nhiệm vụ; người chỉ huy đơn vị tham gia phối hợp giải quyết các vụ, việc có trách nhiệm bố trí, triển khai lực lượng, phương tiện để ứng phó xử lý đúng theo thẩm quyền.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

Điều 4. Quy chế, Chương trình, Kế hoạch

1. Trách nhiệm xây dựng quy chế

a) Ban Chỉ huy Quân sự xã chủ trì, phối hợp trao đổi, thống nhất với Công an xã và các đơn vị Tự vệ trên địa bàn xây dựng Quy chế hoạt động phối hợp cùng ký chịu trách nhiệm, trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt.

b) Hằng năm, Ban Chỉ huy Quân sự xã rà soát, thống nhất với các cơ quan, đơn vị có liên quan điều chỉnh, bổ sung Quy chế hoạt động phối hợp cho phù hợp.

c) Mẫu Quy chế hoạt động phối hợp thực hiện theo quy định tại Phụ lục I của Nghị định 02/2020/NĐ-CP

2. Trách nhiệm xây dựng kế hoạch

a) Hằng năm, Ban Chỉ huy Quân sự xã chủ trì, thống nhất xây dựng kế hoạch hoạt động phối hợp chung với các cơ quan phối hợp trên địa bàn cùng ký chịu trách nhiệm, trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt.

b) Hằng năm, căn cứ Kế hoạch quy định tại điểm a, khoản 2 Điều này, đơn vị chủ trì hoạt động phối hợp xây dựng kế hoạch hoạt động phối hợp với Dân quân tự vệ, trình cấp trên trực tiếp phê duyệt.

c) Khi có nhiệm vụ đột xuất, đơn vị chủ trì hoạt động phối hợp xây dựng kế hoạch hoạt động phối hợp với Dân quân tự vệ, trình cấp trên trực tiếp phê duyệt.

d) Mẫu kế hoạch hoạt động phối hợp thực hiện theo quy định tại Phụ lục II của Nghị định số 02/2020/NĐ-CP

3. Chương trình hoạt động phối hợp

a) Trong bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới Quốc gia, vùng trời Việt Nam

b) Trong bảo vệ an ninh Quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật, tuyên truyền, vận động nhân dân, xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện, thực hiện công tác chính sách.

c) Trong phòng, chống, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh, cháy nổ, tìm kiếm, cứu nạn; bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường.

Điều 5. Trao đổi thông tin và phối hợp kiểm tra xác minh thông tin

1. Việc phối hợp trao đổi trao đổi thông tin

a) Cơ quan phối hợp thường xuyên trao đổi thông tin liên quan đến nhiệm vụ hoạt động phối hợp, kịp thời nắm tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ, báo cáo đơn vị chủ trì phối hợp bằng hình thức trực tiếp hoặc điện thoại, văn bản.

b) Cơ quan phối hợp trao đổi thông tin hằng tuần.

c) Thông tin liên quan đến công tác phối hợp phải được trao đổi thống nhất trước khi báo cáo cấp trên của mỗi cơ quan.

2. Nội dung phối hợp trao đổi thông tin

a) Tình hình liên quan đến hoạt động phối hợp của Dân quân tự vệ

b) Những nội dung liên quan đến chỉ đạo hoạt động phối hợp của Dân quân tự vệ, công tác Quân sự, Quốc phòng, giáo dục Quốc phòng và an ninh.

c) Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; các mô hình, điển hình trong đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội.

d) Tình hình chấp hành Pháp luật, công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia cơ sở vững mạnh toàn diện, việc thực hiện chính sách xã hội.

đ) Tình hình phòng chống, khắc phục thảm họa, sự cố thiên tai, dịch bệnh, cháy nổ và bảo vệ môi trường.

e) Tình hình có liên quan theo Quy chế phối hợp.

Điều 6. Phối hợp trong công tác vận động quần chúng, giáo dục pháp luật về quốc phòng và an ninh

1. Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ, từng đơn vị tham mưu cho lãnh đạo đề ra các chủ trương, giải pháp về công tác vận động quần chúng tham gia xây dựng nền an ninh nhân dân, nền quốc phòng toàn dân; thể trận an ninh nhân dân; giáo dục nâng cao nhận thức quốc phòng và an ninh, tăng cường tiềm lực quốc phòng, bảo vệ Tổ Quốc. Phối hợp các các ngành, đoàn thể xã tuyên truyền vận động quần chúng Nhân dân nâng cao cảnh giác, góp phần củng cố cơ sở chính trị xã, chủ động phòng ngừa, phát hiện và đấu tranh ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu hoạt động phá hoại của bọn phản động và các thế lực thù địch bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa. Phối hợp tuyên truyền nâng cao kiến thức pháp luật và nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy, xử lý kịp thời các tình huống xảy ra.

2. Xây dựng Kế hoạch, đề ra hình thức, biện pháp vận động quần chúng, phân công cán bộ, chiến sĩ trực tiếp tham gia, thực hiện tốt chức năng tham mưu cho cấp ủy, chính quyền để làm tốt công tác vận động quần chúng Nhân dân ở địa phương về quốc phòng, an ninh.

3. Ban Chỉ huy Công an, Quân sự xã Tân Thông Hội thống nhất thành lập các đội công tác do người chỉ huy Công an cùng cấp chỉ huy, gồm những cán bộ, có năng lực, kinh nghiệm tham mưu với cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ Quốc và các ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội tiến hành công tác vận động quần chúng ở những địa bàn trọng điểm, những điểm nóng có thể xảy ra tình hình phức tạp về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

4. Đối với các địa bàn trọng điểm về chính trị, xã hội, quốc phòng, an ninh, nhất là các cơ sở tôn giáo, cơ sở quan trọng về chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh phải chú ý tăng cường công tác vận động quần chúng và công tác bảo vệ địa bàn. Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ của mỗi lực lượng, các ngành có kế hoạch phối hợp, hiệp đồng cụ thể, phân công thực hiện trong việc tổ chức đưa, đón, bảo vệ cán bộ đi tuyên truyền vận động quần chúng, nắm tình hình, củng cố cơ sở, tổ chức tuần tra bảo vệ, phối hợp trong giải quyết các vụ việc xảy ra tại địa phương.

5. Ban Chỉ huy Công an xã

a) Chủ trì, tham mưu Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo và phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã, các ngành, đoàn thể vận động Nhân dân tham gia xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; xây dựng nền an ninh nhân dân, thể trận an ninh nhân dân; tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng đối với cán bộ, công chức, công nhân và Nhân dân góp phần củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở; hướng dẫn các cơ quan, đoàn thể, tổ chức xã hội và công dân làm tròn nghĩa vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, thực hiện nhiệm vụ quốc phòng ở địa phương; phát hiện đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch; hoạt động khủng bố, phá hoại, gây rối, bạo loạn và các hành vi vi phạm pháp luật khác; xây dựng xã, cơ quan, đơn vị an toàn về mọi mặt.

b) Trưởng Công an xã tham mưu Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch, phối hợp với Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã thực hiện các nội dung vận động Nhân dân thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng tại địa phương.

6. Ban Chỉ huy Quân sự xã

Quân sự xã chủ trì, phối hợp với Công an xã tham mưu Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã về công tác vận động quần chúng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng và bảo vệ an ninh quốc gia, an toàn xã hội trên địa bàn.

7. Các đơn vị tự vệ trên địa bàn xã

Phối hợp với Công an xã, Quân sự xã trong công tác vận động quần chúng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng và bảo vệ an ninh quốc gia, an toàn xã hội trên địa bàn.

Điều 7. Phối hợp trong giáo dục quốc phòng, an ninh

1. Hàng năm, Ban Chỉ huy Công an - Quân sự xã Tân Thông Hội làm tham mưu Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh xã tổ chức bồi dưỡng, phổ biến kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng theo quy định. Tham gia giảng dạy các chuyên đề bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng phân cấp theo kế hoạch.

2. Ban Chỉ huy Quân sự Xã

a) Chủ trì thống nhất với Ban Chỉ huy Công an xã phối hợp và các ngành, đoàn thể xã có liên quan làm tham mưu cho Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh xã ban hành các văn bản, chỉ tiêu liên quan đến nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

b) Chủ trì thống nhất với Ban Chỉ huy Công an và các thành viên trong Hội đồng xác định nội dung, chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng theo phân cấp, thống nhất với Ban Chỉ huy Công an xã xây dựng kế hoạch giáo dục quốc phòng và an ninh hàng năm trình Chủ tịch Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh xã phê duyệt.

c) Hàng năm thống nhất với Ban Chỉ huy Công an xã, các ngành, đoàn thể có liên quan về số lượng đối tượng bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh theo quy định; phối hợp với các ngành, đoàn thể và các ấp triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh cho các đối tượng theo quy định.

d) Phối hợp với các ngành chức năng có liên quan xây dựng Kế hoạch và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng báo cáo viên, cán bộ phụ trách công tác giáo dục quốc phòng và an ninh, chuẩn bị các văn bản, kế hoạch công tác của Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh xã theo dõi và nắm kết quả công tác giáo dục quốc phòng và an ninh.

e) Chủ trì, thống nhất với Ban Chỉ huy Công an xã Tân Thông Hội phối hợp với các ngành, đoàn thể có liên quan tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực

hiện nhiệm vụ giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh. Định kỳ hàng tháng, quý, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

3. Ban Chỉ huy Công an xã

a) Phối hợp, thống nhất với Ban Chỉ huy Quân sự xã thực hiện các nội dung quy định tại Điểm a, b, c, d, e thuộc Khoản 1, Điều 6 của Quy chế này.

b) Chỉ đạo cho lực lượng thuộc phạm vi quản lý tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh thực hiện các nội dung giáo dục quốc phòng, an ninh cho các đối tượng theo phân cấp và đề án liên kết đào tạo theo quy định, phân công báo cáo viên giảng dạy các nội dung đảm nhiệm.

Điều 8. Phối hợp trong đấu tranh phòng chống tội phạm

1. Ban Chỉ huy Công an, Ban Chỉ huy Quân sự xã thông qua công tác nắm tình hình địa bàn do mình phụ trách, làm tốt công tác vận động quần chúng Nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác, kiên quyết đấu tranh tố giác tội phạm, chú trọng công tác khảo sát, lập danh sách địa bàn, khu vực trọng điểm, các đối tượng cần đặc biệt quan tâm, để xây dựng kế hoạch phối hợp trong công tác phòng ngừa, tổ chức đấu tranh, ngăn chặn hoạt động của các loại tội phạm. Phối hợp và cung cấp kịp thời những thông tin, tài liệu có liên quan đến hoạt động của bọn tội phạm để ngăn chặn và phục vụ điều tra, xử lý các vụ án.

2. Ban Chỉ huy Công an xã

a) Chỉ đạo Công an thuộc quyền, chủ trì, phối hợp với quân sự, các ngành, đoàn thể có liên quan trong việc lập kế hoạch, tổ chức phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn hoạt động của các loại tội phạm.

b) Có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý tin báo, tố giác tội phạm và tiến hành các hoạt động điều tra đối với các loại tội phạm do các cơ quan có thẩm quyền thuộc chuyển giao theo quy định của pháp luật và có trách nhiệm chuyển giao cho cơ quan chức năng thuộc quân sự thụ lý, giải quyết các vụ, việc có liên quan đến tội phạm thuộc thẩm quyền của quân sự giải quyết.

c) Chủ trì, phối hợp với lực lượng Dân quân, Dân phòng, tuần tra, canh gác, bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn xã.

d) Khi có yêu cầu, Công an có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan chức năng thuộc Quân sự trong điều tra, xử lý tội phạm và giải quyết các vấn đề, vụ việc khác liên quan đến Quân sự theo quy định của pháp luật.

3. Ban Chỉ huy Quân sự xã

a) Chỉ đạo đơn vị, các lực lượng thuộc quyền thường xuyên nắm tình hình hoạt động của bọn tội phạm, bọn khủng bố, phản động trên địa bàn đóng quân để phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời các loại tội phạm và tiến hành các hoạt động điều tra thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

b) Quân sự xã có trách nhiệm chuyển giao cho Công an thụ lý, giải quyết các vụ việc có liên quan đến tội phạm không thuộc quyền xét xử của Tòa án quân sự và

có trách nhiệm tiếp nhận các vụ, việc có liên quan đến tội phạm thuộc thẩm quyền của Quân sự do công an chuyển giao theo quy định của pháp luật.

c) Khi có yêu cầu, trong phạm vi khả năng, chức trách của mình, đơn vị có trách nhiệm phối hợp giải quyết các yêu cầu về nghiệp vụ trong phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

4. Các đơn vị Tự vệ trên địa bàn xã

a) Khi có yêu cầu, trong phạm vi khả năng, chức trách của mình, đơn vị có trách nhiệm phối hợp giải quyết các yêu cầu về nghiệp vụ trong phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

b) Chỉ đạo lực lượng thuộc quyền thường xuyên phối hợp lực lượng Công an, Quân sự nắm tình hình hoạt động của bọn tội phạm, bọn khủng bố, phản động trên địa bàn để phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời các loại tội phạm và tiến hành các hoạt động phối hợp thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tụ tập đông người trái pháp luật, biểu tình gây rối an ninh, trật tự, bạo loạn, khủng bố

1. Hàng năm, Công an xã chủ trì, phối hợp Ban Chỉ huy Quân sự xã, các đơn vị tự vệ ban hành kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện; xây dựng kế hoạch, phương án phòng, chống tụ tập đông người trái pháp luật, biểu tình gây rối an ninh, trật tự, bạo loạn, khủng bố và kế hoạch phối hợp lực lượng bảo vệ các mục tiêu quan trọng, các công trình trọng điểm về an ninh quốc phòng, khu kinh tế trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ký ban hành. Nội dung kế hoạch, phương án phải chi tiết, cụ thể và dự kiến được các tình huống xảy ra; nhiệm vụ của từng lực lượng; cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp; thành phần, lực lượng tham gia, người chỉ huy; công tác chỉ huy, chỉ đạo, điều hành; tổ chức hiệp đồng và công tác bảo đảm đúng theo phương châm 4 tại chỗ.

2. Khi phát hiện dấu hiệu có thể xảy ra hoặc đang xảy ra vụ, việc tập trung đông người trái pháp luật có nguy cơ dẫn đến biểu tình gây rối an ninh, trật tự, bạo loạn (xâm nhập trụ sở chính quyền địa phương, phá hoại tài sản, chống đối chính quyền, chống người thi hành công vụ, kích động gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đưa ra yêu sách, gây khó khăn cho tổ chức Đảng, chính quyền trong lãnh đạo, quản lý địa phương và các hành vi vi phạm khác).

Điều 10. Phối hợp bảo vệ chủ quyền quốc gia, an ninh trật tự vùng trời, trên sông và không gian mạng

1. Ban Chỉ huy Quân sự xã

a) Phối hợp với Ban Chỉ huy Công an xã và các lực lượng có liên quan theo dõi nắm chắc tình hình vi phạm chủ quyền quốc gia, an ninh trật tự vùng trời, trên sông và không gian mạng thuộc địa bàn xã xử lý và bàn giao cho công an, xử lý theo đúng chức năng, nhiệm vụ.

b) Sẵn sàng phối hợp trong huy động lực lượng, phương tiện dân sự tham gia đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo theo kế hoạch của cấp trên.

c) Chủ trì công tác phòng, chống chiến tranh mạng, chiến tranh thông tin, bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng; phối hợp với Công an xã bảo vệ hạ tầng mạng quốc gia, bảo đảm an ninh thông tin, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội trên không gian mạng.

2. Ban Chỉ huy Công an xã có trách nhiệm

a) Hướng dẫn nghiệp vụ cho các cơ quan chức năng của Ban CHQS xã khi có yêu cầu để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh đường thủy.

b) Phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, giữ gìn trật tự an toàn xã hội tại khu vực cửa ra vào thuộc địa bàn xã.

c) Chỉ đạo hai lực lượng thuộc quyền chủ trì, phối hợp với các lực lượng Dân quân trong công tác phòng, chống các loại tội phạm ở địa bàn ven kênh có dân cư sinh sống.

d) Có trách nhiệm tiếp nhận người, tang vật, phương tiện vi phạm pháp luật do lực lượng Dân quân bắt giữ, chuyển giao để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

e) Chủ trì công tác bảo vệ hạ tầng mạng quốc gia, bảo đảm an ninh thông tin, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trên không gian mạng; phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã trong công tác phòng, chống chiến tranh mạng, chiến tranh thông tin, bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng.

3. Các đơn vị tự vệ trên địa bàn

a) Phối hợp với Ban Chỉ huy Công an xã, Quân sự xã và các lực lượng có liên quan theo dõi nắm chắc tình hình vi phạm chủ quyền quốc gia, an ninh trật tự vùng trời, trên sông và không gian mạng thuộc địa bàn xã xử lý và bàn giao cho công an, xử lý theo đúng chức năng, nhiệm vụ.

b) Sẵn sàng phối hợp trong huy động lực lượng, phương tiện dân sự tham gia đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo theo kế hoạch của cấp trên.

Điều 11. Phối hợp trong công tác quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

1. Ban Chỉ huy Công an xã

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã tổ chức thực hiện công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; tiếp nhận, thu gom, xử lý, tiêu hủy vũ khí, vật liệu nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Công an xã theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã vận động Nhân dân giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

c) Chỉ đạo cho lực lượng chức năng phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã, tham mưu Ban Chỉ huy Quân sự huyện giám định, sửa chữa, chuyển loại, thanh lý và tiêu hủy vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và các loại có tính năng, tác dụng tương tự thu gom được từ các nguồn khác.

d) Trao đổi thông nhất với Quân sự xã về việc cung cấp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ cho các đối tượng không thuộc phạm vi quản lý của Ban CHQS xã theo quy định của pháp luật.

e) Chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã thực hiện công tác ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Ban Chỉ huy Công an xã.

2. Ban Chỉ huy Quân sự xã

a) Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với cơ quan Công an xã tổ chức thực hiện công tác tiếp nhận, thu gom, xử lý, tiêu hủy vũ khí, vật liệu nổ theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Phối hợp với Ban Chỉ huy Công an xã tham mưu cơ quan chức năng giám định, sửa chữa, chuyển loại, thanh lý và tiêu hủy vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và các loại có tính năng, tác dụng tương tự thu gom được từ các nguồn khác.

c) Trao đổi thông nhất với Ban Chỉ huy Công an xã về việc cung cấp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ cho các đối tượng không thuộc phạm vi quản lý của Ban Chỉ huy Quân sự xã theo quy định của pháp luật.

d) Chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ huy Công an xã thực hiện công tác ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Ban Chỉ huy Quân sự xã.

3. Các đơn vị Tự vệ trên địa bàn

Phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã, Công an xã vận động Nhân dân giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ theo quy định.

Điều 12. Phối hợp bảo vệ các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng của Đảng, Nhà nước; các hội nghị lớn diễn ra trên địa bàn xã Tân Thông Hội

Ban Chỉ huy Công an xã chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã, các đơn vị Tự vệ xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện phối hợp bảo vệ các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng của Đảng và Nhà nước; các hội nghị lớn tổ chức trên địa bàn xã thuộc lĩnh vực phụ trách.

Điều 13. Phối hợp trong xây dựng và bảo vệ lực lượng

1. Ban Chỉ huy Công an xã chủ trì phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã, các đơn vị Tự vệ bảo vệ các công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia theo Pháp lệnh Bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia số 32/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20 tháng 4 năm 2007, Nghị định số 126/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia và Thông tư số 72/2009/TT-BCA ngày 18 tháng 12 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định cụ thể thi hành Nghị định số

126/2008/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia.

2. Ban Chỉ huy Quân sự xã chủ trì phối hợp với Ban Chỉ huy Công an xã, theo Pháp lệnh Bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, Nghị định số 04/1995/NĐ-CP ngày 16 tháng 1 năm 1995 của Chính phủ ban hành Quy chế bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự và Quyết định số 2649/1999/QĐ-BQP ngày 27 tháng 12 năm 1999 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành quy định quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.

3. Khi có những vướng mắc, tranh chấp, lấn chiếm đất quốc phòng, an ninh hoặc có những hoạt động ảnh hưởng đến công trình quốc phòng, an ninh, khu quân sự, nếu liên quan đến quốc phòng, quân sự thì Quân đội chủ trì, liên quan đến an ninh thì Công an chủ trì, phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng để tham mưu Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, hiệu quả không để kéo dài, việc tham mưu sử dụng lực lượng Quân đội, Công an phải đúng chức năng, nhiệm vụ của mỗi lực lượng.

4. Hai đơn vị có trách nhiệm thông báo cho nhau danh mục “Bí mật nhà nước” của mỗi ngành để biết và nắm tình hình, đấu tranh với các hoạt động của các đối tượng thu thập bí mật Nhà nước và các hành vi làm lộ, lọt bí mật; thực hiện tốt công tác bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật quân sự, bí mật nghiệp vụ Quốc phòng, an ninh, công tác bảo vệ bảo đảm an toàn cho lãnh đạo và nhà riêng các đồng chí lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, chỉ huy hai lực lượng vũ trang, các đoàn khách đến thăm và làm việc tại địa phương. Bảo vệ an toàn các công trình quốc phòng, an ninh, căn cứ quân sự, hệ thống kho tàng, bến cảng, các mục tiêu trọng yếu trong kế hoạch sẵn sàng chiến đấu A2...tích cực làm tốt công tác vận động quần chúng cùng tham gia.

5. Thực hiện nhiệm vụ công tác đảng, công tác chính trị; phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh và vô hiệu hóa âm mưu, hoạt động thâm nhập, phá hoại của địch vào nội bộ lực lượng vũ trang.

6. Phối hợp trong việc xét duyệt và cung cấp tiêu chuẩn chính trị của công dân bảo đảm nguồn cho công tác tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho lực lượng vũ trang và động viên quốc phòng; trong điều động bổ nhiệm, tuyển sinh vào lực lượng vũ trang; thẩm tra xác minh lý lịch kết hôn và trường hợp chuyển về cơ quan trọng yếu, bổ nhiệm cán bộ giữ các chức vụ chủ trì của cơ quan, đơn vị..., không để kẻ địch, phần tử xấu móc nối, chui sâu, leo cao vào nội bộ của lực lượng vũ trang.

7. Phối hợp chặt chẽ trong công tác sơ tuyển, tuyển chọn công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân và công dân thực hiện nghĩa vụ quân sự tại ngũ.

8. Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ chính trị nội bộ của mỗi lực lượng có chuyên môn giỏi, đạo đức nghề nghiệp trong sáng xứng đáng là trụ cột trong công tác bảo vệ Đảng, chính quyền và nội bộ của mỗi lực lượng.

Điều 14. Phối hợp trong công tác huấn luyện, đào tạo và tổ chức diễn tập

a) Ban Chỉ huy Công an xã hỗ trợ Ban Chỉ huy Quân sự xã trong việc huấn luyện, bồi dưỡng những kiến thức chuyên ngành như: Công tác lập hồ sơ ban đầu vụ việc, công tác bảo vệ hiện trường, quản lý tội phạm, quản lý an toàn giao thông... về Luật Phòng cháy và chữa cháy các văn bản hướng dẫn thi hành, các kiến thức cơ bản về phòng cháy và chữa cháy; tính năng, cách sử dụng các trang thiết bị chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn, các biện pháp phòng cháy, chữa cháy.

b) Ban Chỉ huy Quân sự xã hỗ trợ Công an xã, các đơn vị Tự vệ trong việc huấn luyện, bồi dưỡng những nội dung cần thiết về kỹ thuật, chiến thuật, sử dụng một số loại vũ khí quân dụng, trang thiết bị quân sự, cách phát hiện, phòng chống vũ khí hóa học, sinh học, bức xạ; phổ biến kiến thức quốc phòng và an ninh cho cán bộ ở đơn vị khi có yêu cầu.

c) Căn cứ vào kế hoạch, phương án bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, Ban Chỉ huy Công an xã chủ trì, phối hợp cùng Ban Chỉ huy Quân sự xã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương diễn tập các phương án phòng chống biểu tình gây rối an ninh trật tự, bạo loạn, khủng bố, xử lý tình huống tụ tập đông người... chỉ đạo lực lượng chuyên trách làm nhiệm vụ phòng chống biểu tình, bạo loạn, giải cứu con tin, đồng thời bổ sung hoàn chỉnh phương án.

d) Ban Chỉ huy Quân sự xã chủ trì, phối hợp cùng Ban Chỉ huy Công an xã xây dựng kế hoạch, tổ chức diễn tập chiến đấu, phòng thủ diễn tập, chiến đấu phòng thủ dân sự, xử lý tình huống phản động sử dụng vũ trang và đánh địch can thiệp vũ trang từ bên ngoài vào. Kế hoạch, tổ chức diễn tập phải có sự phối hợp, thống nhất nội dung của các lực lượng và các ngành, đoàn thể ở địa phương.

đ) Khi tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ: Ban Chỉ huy Công an xã tham gia diễn tập theo quy định tại Khoản 7 Điều 23 của Nghị định số 152/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ về Khu vực phòng thủ và Nghị định số 117/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ về Phòng thủ dân sự.

e) Ban Chỉ huy Công an xã chủ trì, phối hợp Ban Chỉ huy Quân sự xã và tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức diễn tập phương án phòng cháy và chữa cháy, diễn tập phương án tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn trên bộ, trên sông.

Điều 15. Phối hợp trong nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ nhiệm vụ an ninh, quốc phòng

1. Ban Chỉ huy Công an, Quân sự, các đơn vị Tự vệ trên địa bàn phối hợp trao đổi, nghiên cứu, mua sắm, cải tiến vũ khí, công cụ hỗ trợ, sáng kiến cải tiến mô hình, học cụ và phương tiện cần thiết cho các hoạt động bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng trên địa bàn xã.

2. Phối hợp trao đổi thông tin về khoa học, kỹ thuật, công nghệ tiên tiến trên thế giới và khu vực có liên quan đến nhiệm vụ của mỗi ngành.

3. Nghiên cứu, bổ sung cách đánh địch trong đô thị, các phương án chiến đấu bảo vệ các mục tiêu trọng yếu, phương án xử lý các tình huống phức tạp xảy

ra phù hợp với địa bàn xã. Đưa vào thực nghiệm, rút kinh nghiệm và phổ biến rộng rãi trong toàn lực lượng vũ trang.

4. Hàng quý, năm trong giao ban định kỳ, rút kinh nghiệm kịp thời trao đổi và bổ sung cho nhau đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình hình mới.

5. Phối hợp trong việc cấp giấy phép sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ, trong công tác bảo vệ các mục tiêu, kho vũ khí, vật liệu nổ; trong tiếp nhận, thu gom, bảo quản, xử lý và kiểm tra vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

6. Thực hiện tốt chức năng quản lý về bảo đảm an ninh an toàn đối với vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, chất cháy, chất nổ, chất độc, chất phóng xạ và các cơ sở sản xuất kinh doanh có liên quan đến sản xuất và lưu giữ các chất trên địa bàn.

7. Tổ chức thu giữ, xử lý các loại công cụ hỗ trợ, quân trang, quân dụng, vũ khí trang bị quân sự mua bán, tàng trữ bất hợp pháp trên địa bàn theo pháp luật hiện hành. Thông báo cho nhau các trường hợp mất vũ khí quân dụng, hoặc thu gom trong nhân dân để tiện cho việc điều tra. Quản lý vũ khí, vật liệu nổ trên địa bàn xã.

Điều 16. Phối hợp trong phòng thủ dân sự

1. Ban Chỉ huy Công an, Quân sự, các đơn vị Tự vệ phối hợp thực hiện trong phòng thủ dân sự các biện pháp chủ động, phòng chống chiến tranh hoặc thảm họa do thiên nhiên hoặc con người gây ra, dịch bệnh nguy hiểm, thực hiện phòng chống, khắc phục hậu quả thảm họa, bảo vệ nhân dân, bảo vệ hoạt động cơ quan, tổ chức và nền kinh tế quốc dân.

2. Phối hợp trong dự báo các nguy cơ, quy mô, mức độ thiệt hại trong khu vực có thể xảy ra thảm họa, thông báo kịp thời khi xảy ra thảm họa.

3. Triển khai phối hợp thực hiện các biện pháp cần thiết khi có thảm họa, cụ thể:

a) Sơ tán Nhân dân, phân tán tài sản của Nhà nước và Nhân dân đến khu vực an toàn, tiến hành nguy trang che chắn bảo đảm trang bị, phương tiện bảo vệ cá nhân, lương thực, thực phẩm, nước uống và các đồ dùng sinh hoạt thiết yếu cho người trong khu vực xảy ra thảm họa.

b) Quan sát phát hiện kịp thời, đánh dấu, khoanh vùng, tiêu độc, tẩy xạ trong khu vực bị nhiễm phóng xạ, hóa chất độc hại.

c) Bảo vệ, cứu sập, tìm kiếm cứu nạn, khôi phục các hoạt động công cộng; sơ cứu, chuyển nạn nhân đến cơ sở y tế gần nhất.

d) Tiếp tế nhiên liệu, lương thực, thực phẩm, thuốc men và các vật chất cần thiết khác đến các khu vực bị nạn, khu vực bị chia cắt, khôi phục sinh hoạt bình thường cho các lực lượng trong vùng xảy ra thảm họa.

e) Bảo đảm an ninh trật tự, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường tại những khu vực xảy ra thảm họa.

4. Hàng năm phối hợp bồi dưỡng, tập huấn, huấn luyện diễn tập, phổ cập về các biện pháp phòng, tránh, khắc phục hậu quả các loại vũ khí công nghệ cao, vũ khí hủy diệt lớn và các thảm họa khác cho lực lượng về phòng thủ dân sự.

5. Ban Chỉ huy Quân sự xã

a) Căn cứ vào Kế hoạch tác chiến trong khu vực phòng thủ của cấp trên, chủ trì phối hợp với Công an xã, các ngành, đoàn thể có liên quan, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự thuộc lĩnh vực chuyên môn trên địa bàn.

b) Chủ trì phối hợp với cán bộ phụ trách giáo dục, Lao động - Thương binh và Xã hội và các ngành, đoàn thể có liên quan xây dựng chương trình, nội dung tuyên truyền giáo dục, huấn luyện diễn tập, bồi dưỡng kiến thức phòng thủ dân sự cho lực lượng nòng cốt, cán bộ, công chức, học sinh, sinh viên và người dân trên địa bàn xã theo nội dung, chương trình của từng đối tượng cho phù hợp.

c) Ban Chỉ huy Quân sự xã tham mưu Ủy ban nhân dân xã thực hiện công tác phòng thủ dân sự trên lĩnh vực được phân công.

d) Tổ chức nghiên cứu thực địa, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xây dựng các công trình phòng thủ dân sự, phòng chống thiên tai, cháy nổ, sập đổ công trình, cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả thảm họa do chiến tranh gây ra. Trực tiếp chỉ huy các lực lượng thuộc quyền làm nhiệm vụ cứu hộ, cứu nạn, khắc phục thảm họa theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

e) Phối hợp với các ngành, đoàn thể có liên quan thẩm định quy hoạch, kế hoạch xây dựng các công trình đáp ứng yêu cầu phòng thủ dân sự.

g) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tổ chức kiểm tra sơ, tổng kết khen thưởng công tác phòng thủ dân sự trên lĩnh vực được phân công.

6. Ban Chỉ huy Công an xã

a) Phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã và các ngành có liên quan thực hiện các nhiệm vụ quy định tại các điểm a, b, c, d của Quân sự tại Điều này.

b) Chủ trì phối hợp với các ban, ngành có liên quan và chính quyền địa phương bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xảy ra thảm họa. Chỉ đạo lực lượng Công an thuộc quyền, tổ chức lực lượng, phương tiện tìm kiếm cứu nạn, khắc phục thảm họa.

c) Tăng cường công tác tập huấn, huấn luyện, diễn tập xử trí các tình huống thiên tai, hỏa hoạn, phát huy có hiệu quả hoạt động của các lực lượng phòng cháy và chữa cháy thuộc quyền.

7. Các đơn vị Tự vệ trên địa bàn

a) Phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã và các ngành có liên quan thực hiện các nhiệm vụ quy định tại các điểm a, b, c, d của Quân sự tại Điều này.

b) phối hợp với chính quyền địa phương bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xảy ra thảm họa. Phối hợp Công an, Quân sự xã tổ chức lực lượng, phương tiện tìm kiếm cứu nạn, khắc phục thảm họa.

c) Tăng cường công tác tập huấn, huấn luyện, diễn tập xử trí các tình huống thiên tai, hỏa hoạn, phát huy có hiệu quả hoạt động của các lực lượng phòng cháy và chữa cháy kiêm nhiệm.

Điều 17. Phối hợp trong việc tuần tra, kiểm tra, canh gác, bảo vệ an ninh trật tự thường xuyên và các cao điểm

1. Phối hợp thường xuyên

a) Công an phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã, các đơn vị Tự vệ tổ chức các đội liên ngành do Công an chỉ huy, thường xuyên tuần tra để duy trì an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; riêng tuần tra ở các địa bàn trọng điểm về chính trị, kinh tế thì huy động thêm lực lượng bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp tham gia.

b) Xây dựng, triển khai kế hoạch bảo vệ các mục tiêu trọng yếu; bảo vệ các sinh hoạt chính trị, các lễ hội, hoạt động thể thao, các đoàn khách quốc tế, lãnh đạo Đảng, Nhà nước, lãnh đạo Bộ Công an, Bộ Quốc phòng đến thăm và làm việc tại xã.

c) Phối hợp trong giữ gìn an toàn giao thông, trật tự đô thị, bảo vệ công tác tuyển quân, xử lý thanh niên trốn tránh nghĩa vụ quân sự và quân nhân đào ngũ; quản lý vũ khí vật liệu nổ, và các chất dễ cháy, chống buôn lậu.

2. Phối hợp bảo vệ trong các cao điểm

a) Hàng năm trong các đợt cao điểm phải phối hợp hoạt động hoặc thực hiện các nhiệm vụ đột xuất Ban Chỉ huy Công an – Quân sự xã phối hợp xây dựng kế hoạch tổ chức lực lượng bảo vệ cao điểm.

b) Kiểm tra khả năng sẵn sàng chiến đấu, công tác phòng cháy và chữa cháy của các lực lượng bảo vệ mục tiêu theo kế hoạch A2 do Công an xã đảm nhiệm.

Chương III

PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG KHI CÓ TÌNH HUỐNG XẢY RA

Điều 18. Phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống biểu tình, gây rối

1. Ban Chỉ huy Công an xã chủ trì phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã, các đơn vị Tự vệ phối hợp các lực lượng khác nắm chắc âm mưu, thủ đoạn hoạt động của địch, nắm chắc các đối tượng chính trị để quản lý, giáo dục và trấn áp kịp thời khi cần thiết. Nắm chắc tình hình đời sống, tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân để làm tham mưu và cùng địa phương giải quyết kịp thời những yêu cầu, lợi ích chính đáng của Nhân dân.

2. Tuyên truyền, giáo dục cho Nhân dân nhận thức rõ âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, nâng cao cảnh giác Cách mạng, đập tan mọi hành động chống phá của kẻ thù. Kịp thời giải quyết các “điểm nóng”, không để địch kích động gây bạo loạn lật đổ.

3. Chăm lo xây dựng Lực lượng vũ trang vững mạnh về chính trị, chặt chẽ về tổ chức, tinh thông về kỹ thuật, chiến thuật, nghiệp vụ, làm nòng cốt, trực tiếp hỗ trợ cho hoạt động đấu tranh chống “Diễn biến hoà bình”, ngăn ngừa bạo loạn lật đổ.

4. Khi xảy ra các vụ tranh chấp, khiếu kiện tập trung đông người bao vây, đập phá, xâm phạm tài sản của cơ quan Đảng, chính quyền... hoặc hành hung

cán bộ, chống người thi hành công vụ, bắt giữ người làm con tin, đưa ra những yêu sách mang tính chất phản động, chống đối, có nguy cơ bùng nổ thành cuộc biểu tình, bạo loạn, gây phức tạp tình hình, làm cho tổ chức Đảng, chính quyền cơ sở mất hiệu lực lãnh đạo, quản lý, điều hành, ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang trong Nhân dân, ảnh hưởng đến kế hoạch xây dựng, phát triển kinh tế xã hội của địa phương:

a) Ban Chỉ huy Công an, Quân sự, các đơn vị Tự vệ trên địa bàn thường xuyên nắm tình hình, kịp thời báo cáo cấp trên; đồng thời Công an chủ trì thống nhất tham mưu, đề xuất phương án giải quyết với Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, tổ chức sử dụng lực lượng Công an, Dân quân, Tự vệ phối hợp với các ngành, đoàn thể, tổ chức các tổ công tác tuyên truyền, vận động thuyết phục Nhân dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

b) Ban Chỉ huy Công an xã

- Chủ trì, phối hợp với lực lượng Quân sự, các đơn vị Tự vệ trên địa bàn và các ngành, đoàn thể của xã tập trung vận động, giáo dục thuyết phục quần chúng Nhân dân thực hiện nghiêm đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật nhà nước. Trên cơ sở pháp luật, kết hợp các quy định về quản lý hành chính, các biện pháp nghiệp vụ để nhanh chóng ổn định tình hình, không để sự việc diễn biến phức tạp, lan rộng, hạn chế hậu quả xấu có thể xảy ra. Tổ chức ngăn chặn, bao vây, cô lập, bắt giữ những tên cầm đầu, kích động, xúi giục, bọn côn đồ, quá khích đập phá công sở, cướp tài sản nhà nước và nhân dân, hành hung cán bộ, truy bắt và xử lý bọn đầu sỏ, bọn tội phạm hình sự lẫn trốn.

- Trưởng Công an, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã nơi xảy ra sự việc, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, điều hành của Ủy ban nhân dân xã tổ chức lực lượng canh gác, bảo vệ an toàn tuyệt đối các mục tiêu quan trọng như trụ sở cơ quan Đảng, chính quyền, bưu điện, trạm biến điện, doanh trại, kho tàng, Nhà tạm giữ, các phương tiện, công trình quan trọng về an ninh quốc gia khác trên địa bàn.

- Các lực lượng Công an, dân quân, dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, sự điều hành của Ủy ban nhân dân xã, sự chỉ huy trực tiếp của Ban Chỉ huy Công an – Quân sự xã tổ chức tuần tra, canh gác giữ gìn an ninh, trật tự tại địa phương. Lực lượng Tự vệ Sẵn sàng tham gia lực lượng hỗ trợ cùng công an, Dân quân chốt chặn các trọng điểm giao thông, không cho người từ nơi khác kéo về khu vực xảy ra sự việc, khiếu kiện, tập trung đông người và phối hợp cùng lực lượng công an ngăn chặn, bao vây, cô lập, bắt giữ bọn côn đồ, quá khích có hành vi đập phá công sở, chiếm giữ tài sản của Nhà nước hành hung cán bộ, chống người thi hành công vụ, bắt giữ người làm con tin, truy bắt các đối tượng đang lẫn trốn để xử lý theo pháp luật.

c) Ban Chỉ huy Quân sự xã: Tổ chức lực lượng canh gác bảo vệ an toàn tuyệt đối doanh trại, kho tàng và các mục tiêu được giao. Cùng các lực lượng tuyên truyền vận động Nhân dân chấp hành pháp luật Nhà nước và các quy định của chính quyền địa phương. Phối hợp Công an tổ chức chốt chặn các trọng điểm giao thông không cho dân từ các nơi kéo về khu vực có tranh chấp. Sẵn sàng hỗ trợ lực lượng cùng Công an xử lý các tình huống. Ở những khu vực trọng điểm tổ chức các

Tổ tuần tra để kiểm tra lực lượng dân quân, dự bị động viên trên địa bàn nhằm duy trì kỷ luật quân đội. Sẵn sàng lực lượng phương tiện để kịp thời trấn áp tiêu diệt bọn phản động có vũ trang hoặc địch từ bên ngoài xâm nhập vào địa bàn. Tổ chức lực lượng tham gia công tác vận động quần chúng bảo vệ an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn. Thông báo kế hoạch có liên quan đến việc cơ động cho Công an xã biết để chỉ đạo các tổ kiểm soát giao thông đường bộ tạo điều kiện thuận lợi cho các phương tiện vận tải Quân sự khi tham gia giao thông, cơ động lực lượng nhanh chóng kịp thời. Phối hợp với các lực lượng để giải quyết hậu quả, nhanh chóng ổn định tình hình tại địa phương.

Điều 19. Phối hợp xử lý các tình huống phá hoại, khủng bố, bắt giữ con tin; cháy, nổ, cứu hộ, cứu nạn lớn xảy ra trên địa bàn xã

1. Các lực lượng khi phối hợp xử lý phải căn cứ nội dung Chỉ thị 25/2007/TTg của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị 98/2008/CT-UBND-M của Ủy ban nhân dân Thành phố về phối hợp xử lý các tình huống phá hoại, khủng bố.

2. Tình huống đe dọa khủng bố

a) Tình huống phá hoại các mục tiêu, đối tượng, phương tiện bảo vệ cụ thể (Trụ sở cơ quan Đảng, chính quyền, trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, nhân vật được bảo vệ, thiết bị, phương tiện...) bị đối tượng đe dọa khủng bố dưới các hình thức: Gây cháy nổ, tấn công bằng bom, vũ khí hóa học, sinh học, ám sát hoặc bắt giữ con tin...

b) Ban Chỉ huy Công an, Quân sự xã khi nhận được tin phải báo ngay về Thường trực Ban Chỉ huy Thống nhất xã chỉ đạo, giải quyết việc huy động lực lượng, phương tiện cần thiết và áp dụng các biện pháp để tổ chức bảo vệ mục tiêu, đối tượng, phương tiện bị đe dọa.

c) Những vụ việc liên quan tới Quân đội do Ban Chỉ huy Quân sự xã chủ trì, phối hợp với các ngành, các lực lượng giải quyết theo quy định.

3. Khi nghi ngờ lực lượng khủng bố đặt chất nổ, chất cháy, chất phóng xạ, chất độc hóa học, sinh học.

a) Các lực lượng thông báo ngay cho nhau về thời gian, địa điểm, khối lượng, kích thước, hình dáng, ký hiệu trên bao bì, đặc điểm của vật nghi vấn (dạng rắn, lỏng, bột...), các biện pháp ở cơ sở đã xử lý; nhanh chóng nhận định đánh giá tình hình đề ra hướng xử lý và báo cáo lên cấp trên của mỗi lực lượng, đồng thời báo cáo thường trực Đảng ủy, UBND xã

b) Ban Chỉ huy Công an xã (Chủ trì trong xử lý): Thông báo cho cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan về sự việc xảy ra, cảnh báo với người đứng đầu nơi xảy ra sự việc về những nguy cơ, nguy hiểm và yêu cầu thực hiện những biện pháp cần thiết. Triển khai lực lượng bảo vệ, phối hợp với dân quân và lực lượng Tự vệ bảo vệ tại chỗ phong tỏa hiện trường. Kiểm soát chặt chẽ và hạn chế tối đa người ra vào đồng thời tạm giữ những người tình nghi để điều tra. Hướng dẫn phân luồng giao thông vòng tránh khu vực bị nghi ngờ. Trường hợp đặc biệt có thể thực hiện "Nội bắt xuất, ngoại bắt nhập". Đồng thời cử lực lượng phương tiện kiểm tra xử lý. Sử

dụng lực lượng, phương tiện xử lý chất cháy cùng với các lực lượng của Công an, Quân sự xã.

c) Ban Chỉ huy Quân sự xã: Khi có yêu cầu hỗ trợ của lực lượng Công an xã, nơi xảy ra khủng bố sử dụng lực lượng phối hợp với Công an bảo vệ, cách ly, sơ tán và xử lý ban đầu. Khi cần thiết; cử lực lượng chuyên môn trực tiếp xử lý theo chỉ thị của Ban CHQS huyện và Thường trực Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã. Trong phòng chống biểu tình bạo loạn, khủng bố bắt cóc con tin phải căn cứ vào đối tượng cụ thể để sử dụng lực lượng cho phù hợp khi được cấp có thẩm quyền ra lệnh.

4. Phối hợp trong xử lý tình huống đã xảy ra phá hoại, khủng bố.

a) Khi xảy ra khủng bố, các lực lượng thông báo ngay cho nhau về tính chất, qui mô, đối tượng cầm đầu, nguyên nhân, khả năng phát triển của sự việc và các phương án sẽ xử lý. Đồng thời báo cáo tình hình lên cấp trên của mỗi lực lượng, báo cáo cấp ủy, ủy ban nhân dân cùng cấp. Tùy theo tính chất, qui mô của sự việc để sử dụng lực lượng thích hợp giải quyết tình huống theo các trường hợp.

b) Trường hợp khủng bố xảy ra cháy, nổ.

- Ban Chỉ huy Công an xã sử dụng lực lượng chữa cháy, phối hợp cùng dân quân tại chỗ để xử lý theo quy trình chữa cháy, hạn chế đến mức thấp nhất hậu quả, tham gia cứu sập công trình, tổ chức tìm kiếm, cấp cứu nạn nhân, ổn định tình hình, phối hợp với các lực lượng điều tra xử lý tiếp theo.

- Ban Chỉ huy Công an xã (chủ trì): Triển khai lực lượng phong tỏa khu vực, không cho người không có trách nhiệm ra vào, phân luồng giao thông. Thông báo Trạm Y tế, Bệnh viện huyện Cử Chỉ sử dụng lực lượng, phương tiện tham gia cấp cứu nạn nhân, chuyển nạn nhân đến các bệnh viện. Truy tìm đối tượng khủng bố, đề phòng chúng thực hiện khủng bố dây chuyền. Phối hợp với các lực lượng điều tra xử lý.

- Ban Chỉ huy Quân sự xã: Sử dụng lực lượng phối hợp chốt chặn, phong tỏa khu vực, điều tiết giao thông, tham gia cứu sập công trình, tổ chức tìm kiếm, cấp cứu nạn nhân, phối hợp với các lực lượng điều tra xử lý.

c) Khi có tình huống cháy xảy ra trên sông, Công an xã phối hợp với Quân sự, nơi xảy ra cháy để tổ chức xử lý.

d) Khi tình hình diễn biến phức tạp hơn, có nguy cơ đe dọa an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội nhưng chưa đến mức ban bố tình trạng khẩn cấp, Ban Chỉ huy Công an, Quân sự xã thực hiện việc áp dụng một số biện pháp cần thiết theo quy định tại Nghị định số 74/2007/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An ninh quốc gia.

5. Trường hợp xảy ra cháy, nổ, cứu hộ, cứu nạn lớn

a) Lực lượng Công an: Chủ trì, phối hợp với các lực lượng để thống nhất điều hành, chỉ huy chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn và tổ chức khám nghiệm hiện trường, điều tra nguyên nhân vụ cháy. Triển khai lực lượng bảo vệ an ninh trật

tự, chốt chặn và phân luồng điều giao thông; phối hợp tổ chức khám nghiệm hiện trường, điều tra nguyên nhân vụ cháy.

b) Lực lượng Quân sự: Phối hợp với Công an, Tự vệ triển khai lực lượng bảo vệ ANTT, chốt chặn, phân luồng giao thông; sử dụng các trang, thiết bị phối hợp tham gia chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn.

6. Trường hợp xảy ra khủng bố bằng chất độc hóa học, sinh học.

a) Ban Chỉ huy Công an xã: Tổ chức lực lượng khoanh vùng, cách ly khu vực nhiễm, đưa nạn nhân ra khỏi khu vực bị nhiễm, phân luồng giao thông.

b) Ban Chỉ huy Quân sự xã phối hợp với Trạm Y tế: Sử dụng lực lượng hóa học kiêm nhiệm phối hợp với lực lượng hóa học cấp trên tổ chức cấp cứu, đưa nạn nhân ra khỏi khu vực nhiễm. Thực hiện các biện pháp để xác định chất độc, lấy mẫu chất độc hóa học, sinh học đưa về cơ quan chức năng để phân tích, xử lý tẩy uế làm sạch môi trường.

7. Nếu xảy ra tình huống phá hoại, khủng bố nghiêm trọng thì các lực lượng tham mưu Ủy ban nhân dân xã kiện toàn Ban Chỉ huy Thống nhất xã, thiết lập ngay Sở chỉ huy và hệ thống thông tin liên lạc để điều hành xử lý.

8. Phối hợp trong xử lý tình huống bắt giữ con tin

a) Tình huống bắt giữ con tin: Là hành vi giữ người và đe dọa giết chết, làm bị thương hoặc tiếp tục giam giữ người khác để đặt điều kiện với Nhà nước, tổ chức, cá nhân thực hiện hoặc không thực hiện một yêu cầu nào đó vì mục đích chính trị hoặc gây áp lực với chính quyền.

b) Các lực lượng khi phát hiện hoặc tiếp nhận thông tin khủng bố, bắt, giữ con tin, phải nhanh chóng báo cáo Thường trực Ban Chỉ huy Thống nhất xã để chỉ đạo, triển khai phương án giải thoát con tin; phong tỏa ngay toàn bộ khu vực xảy ra, ngăn chặn liên lạc của đối tượng, sơ tán dân để đảm bảo an toàn, dùng thuyết phục để giải quyết, nếu không được thì cương quyết bắt hoặc tiêu diệt đối tượng khủng bố.

c) Trường hợp bắt, giữ con tin tại nhà riêng, trụ sở, cơ quan làm việc, nơi tập trung đông người, khách sạn, trường học, trên phương tiện giao thông đường bộ trên địa bàn xã... thì Ban Chỉ huy Công an xã chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã, các ngành, đoàn thể có liên quan tổ chức triển khai kế hoạch để xử lý, đồng thời báo cáo Công an huyện để tăng cường hỗ trợ lực lượng, phương tiện cần thiết để giải thoát con tin.

d) Trường hợp bắt, giữ con tin trên phương tiện giao thông đường thủy hoặc phương tiện giao thông liên quan đến Quân sự thì Ban Chỉ huy Quân sự xã chủ trì phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức triển khai kế hoạch để xử lý, đồng thời báo cáo cấp trên để kịp thời chỉ đạo, hỗ trợ.

e) Khi có các hoạt động phá hoại, bắt cóc con tin vì mục đích kinh tế: Do Ban Chỉ huy Công an xã chủ trì xử lý. Các lực lượng phối hợp hành động khi có yêu cầu của Công an.

Điều 20. Khi địch hoạt động phá hoại, khủng bố hoặc kích động một bộ phận quần chúng biểu tình, kết hợp với sử dụng lực lượng phản động tại chỗ có vũ trang tiến hành bạo loạn trong phạm vi một số ấp mà Nhà nước chưa ban bố tình trạng khẩn cấp (chưa xuất hiện lực lượng vũ trang của địch từ bên ngoài can thiệp vào)

1. Thông tin cho nhau về đối tượng, lực lượng, phương tiện, mục tiêu địch có thể tập trung phá hoại, đánh phá, dự kiến các tình huống có thể xảy ra và các biện pháp đối phó.

2. Kịp thời nắm và báo cáo tình hình lên cấp trên của mỗi lực lượng. Công an chủ trì và tham mưu giúp cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương tổ chức ngay Ban Thống nhất (theo quyết định của Chủ tịch UBND) để chỉ đạo điều hành, xử lý. Tổ chức lực lượng và triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch, xử trí kịp thời tình huống xảy ra.

a) Ban Chỉ huy Thống nhất xã trong phòng, chống khủng bố, biểu tình, bạo loạn gồm các thành viên: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; Trưởng Công an; Chỉ huy Trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã, Văn phòng Đảng ủy; Văn phòng Ủy ban nhân dân xã; Công chức Tư pháp – Hộ tịch; Công chức Tài chính – Kế toán và các trưởng các ngành, đoàn thể xã.

b) Địa điểm bố trí Sở Chỉ huy tại trụ sở Ban Chỉ huy Công an xã, địa điểm dự phòng tại Ban Chỉ huy Quân sự xã nằm gần khu vực có tình huống xảy ra.

3. Ban Chỉ huy Công an xã (Chủ trì xử lý): Có trách nhiệm mở đường đưa các thành viên đến Sở Chỉ huy. Sử dụng lực lượng, phương tiện, các biện pháp nghiệp vụ tăng cường tuần tra, canh gác, kiểm tra, kiểm soát, chốt chặn trên các trục, nút giao thông xung yếu, phong tỏa, bao vây, chia cắt lực lượng địch, bảo vệ các mục tiêu chính trị, quân sự, kinh tế quan trọng. Phối hợp với các lực lượng khác nhanh chóng tổ chức trấn áp các lực lượng khủng bố, bạo loạn, bắt cóc con tin, ổn định tình hình, truy bắt những tên cầm đầu hoặc đối tượng quá khích gây hậu quả nghiêm trọng.

4. Ban Chỉ huy Quân sự xã: Chỉ đạo các đơn vị có nhiệm vụ bảo vệ các mục tiêu quan trọng: doanh trại, kho tàng, các mục tiêu về chính trị, kinh tế ... nhanh chóng tăng cường thêm lực lượng bảo vệ và chiếm lĩnh mục tiêu, thiết lập ngay khu vực cấm. Kết hợp chặt chẽ với lực lượng Công an bảo vệ an toàn các mục tiêu không cho lực lượng bạo loạn, khủng bố xâm nhập, cướp phá. Sử dụng lực lượng thích hợp tổ chức chỉ đạo chỉ huy chặt chẽ, phối hợp với lực lượng tổng hợp của địa phương và lực lượng quần chúng nòng cốt ở xã, ấp, tiến hành tuyên truyền vận động quần chúng, sử dụng các biện pháp nghiệp vụ, tiến hành đấu tranh làm đối trọng gây sức ép về chính trị và tâm lý đối với lực lượng bạo loạn; ngăn cách họ ra từng khu vực để khuyên giải, vận động thuyết phục. Tổ chức chốt chặn các đầu mối giao thông quan trọng không cho lực lượng bạo loạn kéo vào các trung tâm, chia cắt từng lực lượng nhỏ để tuyên truyền thuyết phục, kiểm soát, phát hiện, tịch thu và xử lý những người mang vũ khí, công cụ hỗ trợ trái phép (kể cả các loại vũ khí thô sơ, dao, kiếm...) trấn áp, bắt giữ bọn cầm đầu, những đối tượng kích động.

5. Khi có lực lượng vũ trang phản động nội địa xuất hiện.

a) Ban Chỉ huy Quân sự xã chủ trì sử dụng lực lượng dân quân tại chỗ phối hợp với Công an nhanh chóng bao vây, trấn áp, tiêu diệt.

b) Công an xã chủ trì sử dụng các lực lượng làm nhiệm vụ chống khủng bố, xử lý tình huống khủng bố, bắt cóc con tin theo kế hoạch chống khủng bố của từng đơn vị đã được phê duyệt.

c) Theo sự Chỉ đạo của Sở chỉ huy, các lực lượng tham gia với địa phương khắc phục hậu quả, tiêu tủy, thu dọn hiện trường, cứu chữa người bị thương (Ban Chỉ huy Quân sự xã chủ trì), ổn định tình hình trật tự xã hội và đời sống nhân dân, truy quét bọn phản động lẩn trốn (Ban Chỉ huy Công an xã chủ trì), các lực lượng sẵn sàng phương án, thực hiện nhiệm vụ khi có tình huống phức tạp cao hơn.

Điều 21. Phối hợp khi thực hiện nghị quyết, lệnh ban bố tình trạng khẩn cấp về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và quốc phòng

1. Thực hiện Nghị quyết, Lệnh ban bố tình trạng khẩn cấp là khi có tình hình đe dọa nghiêm trọng đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

2. Khi có lệnh ban bố tình trạng khẩn cấp về quốc phòng trên địa bàn xã và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ hoặc Ban Chỉ huy Tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định thành lập Sở Chỉ huy tình trạng khẩn cấp về quốc phòng để chỉ huy, chỉ đạo, điều hành tập trung, thống nhất, thành phần gồm: Chủ tịch và một Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã, Trưởng Công an xã.

3. Lực lượng quân sự.

a) Chủ trì, phối hợp với lực lượng Công an và các ngành, đoàn thể xã làm tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức thi hành nhiệm vụ tình trạng khẩn cấp về quốc phòng; chỉ huy thống nhất các lực lượng vũ trang thuộc quyền, khi được ủy quyền, ra lệnh áp dụng những biện pháp đặt biệt trong tình trạng khẩn cấp về quốc phòng.

b) Ra lệnh cho các cơ quan, đơn vị tăng cường biện pháp theo dõi, nắm chắc tình hình và chuyển lực lượng vũ trang thuộc quyền vào các trạng thái sẵn sàng chiến đấu. Nhanh chóng chỉ huy, chỉ đạo các lực lượng thuộc quyền, hiệp đồng chặt chẽ với các lực lượng có liên quan trong địa bàn sẵn sàng thực hiện các biện pháp đánh địch bao vây phong tỏa đường không, đường sông, tập kích hỏa lực, các hoạt động chống phá nội địa, sẵn sàng đối phó với chiến tranh có thể xảy ra.

c) Tổ chức triển khai lực lượng, phương tiện bảo đảm theo đúng Quyết tâm tác chiến trong khu vực phòng thủ xã đã được phê duyệt.

d) Thường xuyên nắm chắc tình hình, kịp thời báo cáo, đề xuất với chỉ huy và cơ quan cấp trên về việc tăng cường lực lượng, phương tiện, vũ khí, trang bị đến những nơi cần thiết trong địa bàn để xử lý những tình huống vượt quá khả năng của địa phương.

4. Lực lượng Công an

a) Ban Chỉ huy Công an xã chủ trì giải tán các cuộc biểu tình, các cuộc tụ tập đông người, bao vây, phong tỏa chia cắt đám đông; bắt giữ, điều tra, xử lý người tổ chức kích động, xúi dục, lôi kéo, đập phá, cướp tài sản, chống người thi hành công vụ hoặc có hành vi quá khích và thu giữ các công cụ phương tiện dùng để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

b) Lệnh cho các đơn vị Công an thuộc quyền tăng cường biện pháp nắm chắc tình hình, chủ động xử lý hiệu quả các tình huống chống phá của các thế lực phản động.

c) Căn cứ vào thẩm quyền ra lệnh cho các đơn vị công an làm nhiệm vụ trong khu vực ban bố tình trạng khẩn cấp, chủ động phối hợp với lực lượng vũ trang trong địa bàn áp dụng các biện pháp đặc biệt trong tình trạng khẩn cấp về quốc phòng.

d) Báo cáo kịp thời với người đứng đầu Sở Chỉ huy Tình trạng khẩn cấp về quốc phòng những âm mưu thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch đề xuất chủ trương, biện pháp xử lý.

5. Khi xuất hiện địch can thiệp vũ trang từ bên ngoài vào nhằm hỗ trợ cho bọn phản động trong nội địa.

a) Ban Chỉ huy Quân sự xã chủ trì tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương thiết lập ngay sở chỉ huy. Chỉ huy Lực lượng vũ trang xã tổ chức ngăn chặn, bao vây, tiến công tiêu diệt địch, đập tắt bạo loạn. Phối hợp các lực lượng triển khai các biện pháp thực hiện nhiệm vụ:

- Tổ chức thông báo, báo động cho các lực lượng có liên quan. Tăng cường lực lượng trinh sát, quân báo phối hợp lực lượng Công an, nắm địch trên các hướng (cả trên không, trên biển, nội địa) theo nhiệm vụ được giao.

- Triển khai lực lượng phòng không phối hợp hiệp đồng chặt chẽ với lực lượng phòng không cấp trên chủ động phát hiện, kịp thời đánh trả máy bay địch; đặc biệt là máy bay bay thấp, thả quân nhảy dù và trực thăng đổ quân.

- Sử dụng lực lượng vũ trang địa phương tại chỗ trấn áp bọn đầu sỏ ngoan cố; bao vây tiêu diệt, tạo điều kiện cho lực lượng cấp trên tập trung tiến công tiêu diệt địch từ ngoài vào, không để chúng liên kết, co cụm tạo thành đám đông.

- Triển khai thực hiện huy động lực lượng dự bị động viên khẩn cấp theo lệnh của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện để sẵn sàng làm nhiệm vụ. Thực hiện lệnh giới nghiêm (hoặc tình trạng khẩn cấp) của Nhà nước và mệnh lệnh của Ban Chỉ huy Quân sự huyện.

- Phối hợp với các ngành, đoàn thể tổ chức các đội công tác tuyên truyền vận động quần chúng giải tán các điểm tập trung đông người.

- Tổ chức lực lượng truy quét, tiêu diệt bọn tàn quân và bọn phản động lẩn trốn; tham gia khắc phục hậu quả, nhanh chóng ổn định trật tự xã hội trên địa bàn.

- Khẩn trương cơ động triển khai lực lượng, phối hợp với các lực lượng tại chỗ hoặc độc lập tác chiến theo kế hoạch, nhanh chóng tổ chức tiêu diệt các lực lượng phản ứng nhanh của địch khi đổ bộ đường không, đổ bộ đường biển cơ động vào địa

bàn hoặc tiến công đường bộ từ hướng khác; kiên quyết không cho chúng liên kết với bọn phản động trong nội địa hoặc chiếm giữ các mục tiêu địa bàn quan trọng.

- Trong trường hợp khẩn cấp khi xuất hiện lực lượng vũ trang phản động hoặc địch can thiệp từ bên ngoài vào bằng đường bộ, đường không, đường biển, đường sông. Chỉ huy đơn vị các cấp tại chỗ được quyền sử dụng lực lượng thích hợp và chủ động ra lệnh xử lý kịp thời tiêu diệt địch, nhưng phải báo cáo ngay lên cấp trên trực tiếp.

- Trường hợp mất thông tin liên lạc mà tình hình khẩn cấp nơi chính quyền cơ sở có nguy cơ bị mất thì các đơn vị thực hiện nhiệm vụ trên từng địa bàn chủ động hiệp đồng với địa phương hoặc độc lập xử trí tình huống theo kế hoạch đã xác định. Sở chỉ huy trực tiếp điều hành các lực lượng làm nhiệm vụ chống bạo loạn và xử trí các tình huống khẩn cấp trên địa bàn. Bằng mọi biện pháp nhanh chóng khôi phục mạng thông tin liên lạc và báo cáo lên cấp trên.

b) Ban Chỉ huy Công an xã phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ huy Quân sự xã kịp thời bắt giữ, tiêu diệt lực lượng vũ trang tại chỗ của địch. Tổ chức bảo vệ các mục tiêu quan trọng và phối hợp với các đơn vị quân đội đánh chiếm lại các mục tiêu bị mất. Tổ chức trấn áp các lực lượng bạo loạn và truy bắt bọn phản động, tàn quân. Tham gia khắc phục hậu quả, khôi phục và giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Điều 22. Phối hợp khi thực hiện Lệnh thiết quân luật

1. Ban Chỉ huy Quân sự xã

a) Theo thẩm quyền được giao, yêu cầu các đơn vị Công an và các ngành, đoàn thể của xã phối hợp, hỗ trợ cho lực lượng quân đội thi hành lệnh thiết quân luật. Ban Chỉ huy Quân sự xã nhanh chóng tham mưu thiết lập bộ máy chính quyền đến các cấp đề xuất cán bộ điều hành, trình Ban CHQS huyện phê duyệt, chỉ định cán bộ thuộc quyền hoặc cán bộ Dân quân trực tiếp quản lý, điều hành các ấp; phối hợp với các cơ quan chức năng làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục và vận động nhân dân nâng cao nhận thức chính trị, xây dựng cơ sở, khôi phục chính quyền, quy định việc thực hiện các nghĩa vụ công dân, thời gian bắt đầu thiết quân luật.

b) Điều động lực lượng, phương tiện, vũ khí, trang thiết bị và vật tư, tài chính... để kịp thời xử trí có hiệu quả các tình huống xảy ra và phải chịu trách nhiệm về các quyết định đó.

c) Quy định về cấm hoặc hạn chế phương tiện và người đi lại, các hoạt động tại nơi công cộng, cấm biểu tình, đình công, lãn công, tụ tập đông người trái phép... nhanh chóng giải tán các cuộc biểu tình, bạo loạn; trấn áp, tiêu diệt bọn phản động có vũ trang.

d) Phối hợp tổ chức các đội tuần tra, tổ kiểm soát quân sự, đặt các trạm canh gác, trạm kiểm soát trên địa bàn; tổ chức các điểm chốt chặn tại khu vực xung yếu, đầu mối giao thông quan trọng; kiểm tra các vật phẩm, hành lý, phương tiện người đi qua lại các trạm canh gác, trạm kiểm soát, được quyền bắt

giữ người và thu giữ hành lý, phương tiện người vi phạm các quy định của pháp luật về thiết quân luật, giao cho cơ quan có thẩm quyền xử lý.

e) Tăng cường hoạt động của lực lượng quân báo - trinh sát, thường xuyên nắm chắc địa bàn, kịp thời phát hiện, truy bắt, trấn áp các tổ chức phản động trên địa bàn xã.

g) Huy động mua, trưng dụng khẩn cấp về nhân lực, vật lực, phương tiện tài sản cần thiết phục vụ cho nhiệm vụ thiết quân luật theo quy định của pháp luật.

h) Thực hiện quản lý đặc biệt đối với người sử dụng các phương tiện thông tin liên lạc, các loại vũ khí, công cụ hỗ trợ cháy, chất nổ, chất độc, chất phóng xạ của cơ quan, tổ chức cá nhân. Kiểm soát chặt chẽ các cơ sở in ấn, photo copy, các cơ sở hạ tầng phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong địa bàn thiết quân luật.

i) Tăng cường lực lượng, phương tiện bảo vệ các cơ quan Đảng, Nhà nước, Đảng ủy, UBND xã, bưu điện, các công trình quốc phòng, an ninh ... các công trình quan trọng của Nhà nước, những mục tiêu cần bảo vệ trên địa bàn thiết quân luật.

2. Ban Chỉ huy Công an xã

a) Phối hợp chặt chẽ và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Ban Chỉ huy Quân sự xã trong nhiệm vụ thi hành thiết quân luật tại các điểm a, b, c, d, đ, e, f, g của điều này.

b) Kịp thời nắm chắc và thông báo tình hình cho Ban Chỉ huy Quân sự xã về những hoạt động chống phá của bọn phản động trong nước, các hoạt động can thiệp từ bên ngoài để có biện pháp xử lý kịp thời.

Điều 23. Phối hợp khi thực hiện Lệnh Giới nghiêm

1. Việc thực hiện Lệnh giới nghiêm do Công an xã chủ trì.

2. Ban Chỉ huy Công an xã có trách nhiệm

a) Chủ trì phối hợp với cơ quan Quân sự làm tham mưu cho Ủy ban nhân dân về việc thi hành Lệnh Giới nghiêm; khi công bố Lệnh Giới nghiêm thì lực lượng Công an nhân dân làm nòng cốt cùng lực lượng bộ đội địa phương, dân quân tự vệ duy trì việc thi hành Lệnh Giới nghiêm.

b) Phối hợp chặt chẽ với lực lượng quân đội, các đơn vị Tự vệ trong việc thi hành và duy trì lệnh giới nghiêm, sẵn sàng tham gia xử lý các tình huống xảy ra.

3. Ban Chỉ huy Quân sự xã

Báo cáo tình hình với Ban Chỉ huy Quân sự huyện và tham mưu Chủ tịch UBND xã cần thiết áp dụng Lệnh Giới nghiêm tại một hoặc một số khu vực trong xã và phối hợp với Trưởng Công an xã soạn thảo Lệnh Giới nghiêm trình UBND xã ký, ban hành và tổ chức thi hành nghiêm theo Lệnh.

Điều 24. Phối hợp trong tình trạng chiến tranh

1. Ban Chỉ huy Quân sự xã

a) Lệnh cho cho các đơn vị lực lượng vũ trang thuộc quyền chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu vào tình trạng chiến tranh.

b) Di chuyển đơn vị đến vị trí theo phương án tác chiến trong khu vực phòng thủ; tổ chức bộ phận ở lại địa phương để lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy các lực lượng đánh địch để bảo vệ địa bàn;

c) Động viên quân nhân dự bị bàn giao cho các đơn vị của trên và bổ sung hoàn chỉnh biên chế đơn vị trong thời chiến.

d) Tổ chức lực lượng quân báo - trinh sát tăng cường theo dõi, tổng hợp diễn biến tình hình đường bộ, đường thủy, đường không; xử trí tốt các tình huống xảy ra để bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã; sẵn sàng chiến đấu theo phương án đã được xác định trong Quyết tâm "A".

e) Chủ trì phối hợp với Ban Chỉ huy Công an xã tuần tra, truy quét bọn phản động và quân địch, khai thác tù binh.

2. Ban Chỉ huy Công an xã

a) Phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong khu vực có chiến sự và các khu vực khác có liên quan.

b) Triển khai các biện pháp cần thiết để ổn định tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội khi thực hiện lệnh tổng động viên.

c) Phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã thực hiện các biện pháp đấu tranh phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật khác trên địa bàn xã.

d) Phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã thực hiện kế hoạch động viên cho quốc phòng; sẵn sàng thực hiện ứng cứu các sự cố, thảm họa do chiến tranh gây ra.

e) Phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã trong truy quét quân địch, quản lý, giam giữ, khai thác, cải tạo tù binh.

3. Các đơn vị Tự vệ trên địa bàn xã

a) Lệnh cho cho các đơn vị lực lượng vũ trang thuộc quyền chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu vào tình trạng chiến tranh.

b) Phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã, Công an xã thực hiện các biện pháp đấu tranh phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật khác trên địa bàn xã.

c) Phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã thực hiện kế hoạch động viên cho quốc phòng; sẵn sàng thực hiện ứng cứu các sự cố, thảm họa do chiến tranh gây ra.

d) Phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã, Công an xã giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong khu vực có chiến sự và các khu vực khác có liên quan.

Điều 25. Phối hợp giải quyết các vụ việc có yếu tố nước ngoài

1. Ban Chỉ huy Công an xã chủ trì phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã giải quyết các vụ việc xảy ra có yếu tố nước ngoài liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ Quốc phòng trên địa bàn xã theo pháp luật.

2. Khi xảy ra sự việc có liên quan đến yếu tố nước ngoài thì các lực lượng tiến hành giải quyết theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Trường hợp vụ việc có liên quan đến quân đội thì sau khi xử lý ban đầu, Công an tiến hành bàn giao cho quân đội (và ngược lại), để mỗi lực lượng xử lý theo chuyên ngành của mình và kịp thời trao đổi về kết quả xử lý các vụ việc để các bên cùng nắm, phối hợp giải quyết (khi có yêu cầu) và thống nhất trong báo cáo lãnh đạo xã cũng như với cấp trên của mỗi lực lượng.

Chương IV

HÌNH THỨC PHỐI HỢP VÀ BẢO ĐẢM THỰC HIỆN

Điều 26. Các hình thức phối hợp

a) Ban Chỉ huy Công an, Quân sự, các đơn vị Tự vệ trao đổi thống nhất xây dựng, ban hành quy chế phối hợp. Quy chế phối hợp do cơ quan Quân sự làm tham mưu và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phê duyệt.

b) Ban Chỉ huy Công an, Quân sự xã, các đơn vị Tự vệ trên địa bàn phối hợp trao đổi thống nhất xây dựng, ban hành Quy chế phối hợp thực hiện. Quy chế phối hợp do trưởng Công an, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự tham mưu và phải được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phê duyệt.

c) Hàng năm, Công an, Quân sự luân phiên chủ trì xây dựng Kế hoạch liên ngành phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm và nhiệm vụ Quốc phòng theo quy định tại Nghị định số 02/2020/NĐ-CP.

d) Ban Chỉ huy Công an, Quân sự xã, các đơn vị Tự vệ phối hợp xây dựng văn bản, ký ban hành kế hoạch kiểm tra định kỳ 3 tháng một lần việc thực hiện công tác phối hợp giữa các lực lượng tổ chức kiểm tra Ban Chỉ huy Công an, Quân sự xã thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng tại địa phương.

Điều 27. Thực hiện chế độ báo cáo và sơ, tổng kết

a) Báo cáo kết quả thực hiện Quy chế phối hợp theo Nghị định số 02/2020/NĐ-CP của chính phủ, Ban Chỉ huy Công an xã gửi về Ban Chỉ huy Quân sự xã và cấp trên của hai lực lượng và ủy ban nhân dân xã thực hiện theo quy định từng ngành. Báo cáo tháng trước ngày 20 hàng tháng, báo cáo quý trước ngày 20 của tháng cuối quý, báo cáo 6 tháng đầu năm trước ngày 20/5, báo cáo năm trước ngày 20/11 hàng năm. Kết luận giao ban định kỳ gửi báo cáo lên cấp trên trực tiếp sau khi giao ban (báo cáo hàng tháng, 6 tháng, năm).

b) Sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị định số 02/2020/NĐ-CP được tổ chức ở cấp xã do Ủy ban nhân dân xã chủ trì tổ chức; Ban Chỉ huy Công an, Quân sự xã tham mưu về nội dung; sơ kết 6 tháng, tổng kết năm.

Điều 28. Kinh phí bảo đảm cho các lực lượng

1. Kinh phí bảo đảm cho các hoạt động theo Quy chế phối hợp thực hiện Nghị định 02/2020/NĐ-CP do các lực lượng lập dự toán trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phê duyệt.

2. Ban Chỉ huy Công an, Quân sự xã phối hợp với các ngành, đoàn thể xã xây dựng danh mục chi; xây dựng kế hoạch về nguồn lực tài chính, tài sản, cơ sở vật chất kỹ thuật, phương tiện, thông tin liên lạc, thông tin tuyên truyền, y tế, giao thông bảo đảm hoạt động theo Quy chế phối hợp thực hiện theo Nghị định 02/2020/NĐ-CP trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phê duyệt.

3. Căn cứ vào danh mục chi đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định:

a) Ban Chỉ huy Công an, Quân sự xã căn cứ vào danh mục chi, trao đổi thống nhất lập dự toán ngân sách hàng năm phục vụ hoạt động Quy chế phối hợp theo Nghị định 02/2020/NĐ-CP báo cáo Ủy ban nhân dân xã đưa vào kế hoạch ngân sách hàng năm, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phê duyệt.

b) Công an, Quân sự xã căn cứ vào danh mục chi trao đổi thống nhất lập dự toán ngân sách hàng năm phục vụ hoạt động Quy chế phối hợp theo Nghị định 02/2020/NĐ-CP báo cáo UBND xã đưa vào kế hoạch ngân sách hàng năm, trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt.

4. Việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản bảo đảm cho Quy chế hoạt động phối hợp giữa các lực lượng theo Nghị định 02/2020/NĐ-CP được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản Nhà nước.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 29. Tổ chức thực hiện

1. Sau khi quy chế được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phê duyệt, Ban Chỉ huy Công an, Quân sự, các đơn vị Tự vệ tổ chức triển khai thực hiện quy chế:

a) Hàng năm Ban Chỉ huy Công an, Quân sự xã xây dựng kế hoạch phối hợp hoạt động của các lực lượng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phê duyệt.

b) Xây dựng Quy chế phối hợp giữa Ban Chỉ huy Công an, Quân sự và các đơn vị Tự vệ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phê duyệt và ban hành; hàng năm xây dựng Kế hoạch phối hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phê duyệt.

c) Giao ban theo định kỳ được tổ chức luân phiên về địa điểm và đơn vị chủ trì giữa Công an, Quân sự và các đơn vị Tự vệ. Địa điểm giao ban tại đơn vị nào thì thủ trưởng đơn vị đó chủ trì và chỉ đạo cơ quan tham mưu phối hợp với các cơ quan tham mưu đơn vị không chủ trì chuẩn bị nội dung báo cáo. Trong hội nghị giao ban, các cơ quan chuyên môn của các lực lượng đề xuất lãnh đạo, chỉ huy các đơn vị khen thưởng biểu dương cho những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình phối hợp hoạt động, đồng thời chấn chỉnh, nhắc nhở những tập thể, cá nhân thực hiện chưa tốt.

2. Hàng năm, Ban Chỉ huy Công an và Ban Chỉ huy Quân sự xã luân phiên chủ trì xây dựng kế hoạch thực hiện theo Quy chế phối hợp giữa các lực

lượng trình Ủy ban nhân dân xã phê duyệt, tổ chức giao ban định kỳ sơ kết, tổng kết theo quy định.

Điều 30. Thành phần tham gia giao ban công tác phối hợp, sơ kết, tổng kết

1. Trưởng Công an, Chỉ huy Trưởng Ban Chỉ huy Quân sự, phụ trách các đơn vị Tự vệ thường xuyên trao đổi thông tin hàng ngày và đột xuất, hội ý tuần, giao ban tuần cuối tháng mời Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tham dự; sơ kết tháng, quý, 6 tháng, năm.

2. Sau Hội nghị giao ban, người chủ trì và đồng chủ trì hội nghị trao đổi thống nhất kết luận, báo cáo bằng văn bản lên cấp trên trực tiếp và cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương cùng cấp; đồng thời, thông báo cho cấp dưới thuộc quyền.

3. Trên cơ sở quy chế phối hợp chung, từng cấp có kế hoạch cụ thể, xây dựng các phương án xử lý để đưa vào huấn luyện, luyện tập thuần thực cách xử lý cho lực lượng làm nhiệm vụ theo từng phương án, từng mục tiêu cụ thể. Định kỳ sơ kết rút kinh nghiệm và bổ sung vào kế hoạch.

4. Ban Chỉ huy Công an, Quân sự xã thống nhất thành lập ban chỉ đạo và bộ phận tham mưu giúp việc để thực hiện kế hoạch, lãnh đạo các lực lượng theo dõi kiểm tra đôn đốc việc thực hiện kế hoạch này; sơ kết định kỳ phục vụ cho giao ban và báo cáo lên cấp trên.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện công tác phối hợp, nếu hiệu quả hoạt động hạn chế, lãnh đạo, chỉ huy các đơn vị thông qua giao ban, phân tích tìm ra những nguyên nhân, vướng mắc, quy rõ trách nhiệm, báo cáo lên cấp trên mỗi lực lượng để có hướng giải quyết./.

trong một số trường hợp, việc này có thể dẫn đến những hậu quả không mong muốn.

Để tránh những rủi ro này, cần phải có những biện pháp phòng ngừa thích hợp. Điều này có thể bao gồm việc thực hiện các quy trình kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt, đảm bảo rằng tất cả các thành phần của sản phẩm đều đạt được các tiêu chuẩn kỹ thuật.

Trong quá trình sản xuất, cần phải có sự giám sát chặt chẽ để đảm bảo rằng các quy trình được tuân thủ đúng đắn. Điều này có thể được thực hiện bằng cách sử dụng các thiết bị đo lường chính xác và thực hiện các kiểm tra định kỳ. Ngoài ra, việc đào tạo nhân viên để đảm bảo rằng họ hiểu rõ các quy trình và tiêu chuẩn cũng là một yếu tố quan trọng.

Để đảm bảo rằng sản phẩm cuối cùng đạt được chất lượng cao nhất, cần phải có những biện pháp kiểm tra cuối cùng. Điều này có thể bao gồm việc kiểm tra các đặc tính kỹ thuật của sản phẩm, đảm bảo rằng chúng phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật đã được quy định.

Tổng cộng lại, việc đảm bảo chất lượng sản phẩm là một quá trình phức tạp, đòi hỏi sự chú ý và nỗ lực liên tục. Bằng cách áp dụng các biện pháp phòng ngừa và kiểm soát thích hợp, có thể giảm thiểu được các rủi ro và đảm bảo rằng sản phẩm cuối cùng đạt được chất lượng cao nhất.